

THƯ NGỎ GỬI TÔNG BÍ THƯ GIANG TRẠCH DÂN

TP Hồ Chí Minh, ngày 20-02-02

Kính thưa, từ khi có được hòa bình, người Việt Nam chúng tôi bao giờ cũng hồ hởi và trân trọng đón khách, nhất là với những vị khách quý như các gia đình đồng chí, vì Tông bí thư kiêm Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa sang thăm và đại diện. Nhưng lần này khi nhận được tin đồng chí sang thăm chúng tôi không vui mà cảm thấy buồn bã, đau buồn. Vì vậy, tôi, Trần Khuê, một người làm công tác nghiên cứu lịch sử và văn hóa, một người dân kiêm chủ nhân của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đang trình bày một bản kê khai của mình, mong đồng chí đọc và vui lòng cho biết ý kiến.

Nhớ lại trong thế kỷ trước, mối tình hữu nghị "vừa là đồng chí vừa là anh em" giữa Việt Nam và Trung Quốc đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Mao Trạch Đông dày công vun đắp đã không ngừng nở hoa và kết quả, chúng tôi vẫn không khỏi bồi hồi xúc động. Chúng tôi biết ơn sự giúp đỡ khảng khái và hào hiệp của Đảng, Chính phủ và Nhân dân Trung Quốc đối với sự nghiệp đấu tranh cho độc lập và tự do của Việt Nam. Nếu chúng tôi không nhớ nhầm thì trong dịp tiếp một đoàn đại biểu cao cấp của Việt Nam do Hồ Chủ tịch dẫn đầu, Mao Chủ tịch đã thay mặt Nhân dân Trung Quốc xin lỗi Nhân dân Việt Nam về những lỗi lầm và tai họa mà các triều đại phong kiến Trung Quốc đã gây ra cho Nhân dân Việt Nam trong quá khứ. Người còn đề nghị và tự tay mình bút phê sửa lại tên cho cửa ải biên giới Việt - Trung, đổi ba chữ "Trần Nam Quan" thành "Mục Nam Quan", nghĩa là biến đổi cái "cửa ải đè ép phương Nam" thành "cửa ải hòa thuận với phương Nam". Tấm lòng ưu ái và mối tình hữu nghị thắm thiết ấy, được lịch sử ghi nhận và nhân dân Việt Nam đời đời trân trọng.

Nhân dân lao động Việt Nam cũng như nhân dân lao động Trung Quốc và nhân dân lao động toàn thế giới, trong lịch sử, hiện tại và tương lai đều chỉ mong được an cư lạc nghiệp. Mọi cuộc nội chiến hay ngoại xâm chẳng qua chỉ là do các tầng lớp thống trị gây ra nhằm phục vụ cho những tham vọng ích kỷ của dòng họ mình hoặc giai cấp mình. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Trung Quốc mặc dù đã phải trải qua nhiều cuộc chiến kể từ các triều Tần, Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh,... đến nay, nhưng chưa bao giờ họ coi nhau là thù địch. Bằng chứng là những đồng bào Việt Nam chúng tôi khi sang Trung Quốc kiều ngụ, công tác hay du lịch,... đều được nhân dân Trung Quốc đối xử tốt. Hàng triệu Hoa kiều sinh sống tại Việt Nam từ nhiều đời nay vẫn được sống trong bình an và yên tâm sinh cơ lập nghiệp. Bà con người Việt coi anh chị em Hoa kiều như đồng bào thân thiết của mình. Lịch sử chưa hề ghi nhận được một sự mâu thuẫn hay xung đột lớn lao nào giữa bà con người Việt và bà con Hoa kiều. Cả hai đều luôn luôn cùng nhau chung hưởng ngọt bùi và chia sẻ mọi đắng cay. Họ kề vai sát cánh, chung lưng đấu cật, cùng đổ mồ hôi và xương máu để xây dựng và bảo vệ mảnh đất mà họ đang cùng nhau sinh cơ lập nghiệp. Với những anh chị em Hoa kiều đã đấu tranh hy sinh cho sự nghiệp giải phóng và thống nhất Việt Nam, họ cũng được tôn vinh và thờ cúng như các anh hùng, liệt sĩ Việt Nam. Lịch sử không tìm thấy ở nhân dân Việt Nam dấu vết của sự thù hận hay chủng tộc.

Nhân dân Việt Nam có quyền tự hào về lòng nhân ái, lượng khoan dung và đạo lý sống của mình. Dân tộc Việt Nam mong muốn được chung sống thuận hòa với các nước láng giềng và các nước bè bạn khắp hoàn cầu. Dân tộc chúng tôi không mong chiếm đất của ai và cũng không cho phép ai lấn chiếm đất đai của mình. Hàng nghìn năm qua, nhân dân nước chúng tôi đã không ngừng chiến đấu hy sinh để bảo vệ từng tấc đất của Tổ Tiên Ông Bà để lại. Ý chí của dân tộc chúng tôi đã thể hiện rõ trong lời dụ của Hoàng đế Lê Thánh Tông (1441-1497):

"Nay nhận được tin tấu của viên quan ở An Bang tâu: "Người nhà Minh sai nhiều binh lính từ Quảng

Apr 11 07:10:29P

VIETNAMESE PUBLIC RADIO

700 533 0111

p.2

Trần Khuê, "Hội Ngã Vực Địa Giới" (Hội Ngã Vực Địa Giới)

<http://www.vietnampublicradio.com>

Tây sang, nói phao là sang hội đồng khâm địa giới". Việc này phải sai người dò thám ngay, nếu thấy có ý gì khác, phải lập tức đưa công văn đi các đạo tập hợp binh lính phòng giữ. Một thước núi, một tấc sông của ta có lẽ nào tự tiện vứt bỏ đi được? Phải kiên quyết tranh luận, không để cho họ lấn dần. Nếu họ không theo, còn có thể sai sứ sang triều đình cầu họ, biện bạch rõ lẽ phải trái. Nếu người nào dám đem một thước, một tấc đất đai của Thái Tổ để lại để làm mồi cho giặc, người ấy sẽ bị trừng trị nặng" (Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục quyển XXII, tờ 30. Bản dịch của Viện Sử học Hà Nội Tập Một, trang 1121).

Vừa qua chúng tôi giật mình kinh ngạc khi nghe tin Bộ chính trị Lê Khả Phiêu chỉ thị cho Chính phủ Phan Văn Khải ký với Chính phủ Trung Quốc hai hiệp định biên giới Việt Trung và đã nhượng mất ngót một nghìn ki-lô-mét vuông địa giới (?) và ngót một chục nghìn ki-lô-mét vuông hải giới(?). Vì cả hai Đảng và hai Chính phủ đều giữ bí mật nội dung hai bản Hiệp ước này nên không rõ diện tích lãnh địa và lãnh hải mà các đ/c lãnh đạo Trung Quốc vừa lấy thêm của Việt Nam cụ thể chính xác là bao nhiêu. Tháng 8-2001, chúng tôi có tờ chức một đoàn lên khảo sát thực địa ở Lạng Sơn thì quả thật đã thấy ở cây số 0 nằm trên vạch biên giới Việt Trung không còn nhìn thấy Mực Nam Quan nữa. Phía Trung Quốc đã xây một tòa nhà sừng sững chắn ngang. Rồi người thì nói nó đã nằm sâu trong lãnh thổ Trung Quốc 500 mét, người thì nói 2000 mét. Diện tích đất nhượng người thì bảo mất 500 km², người thì bảo mất hơn 700km², có người lại nói mất hẳn 900 km². Riêng đ/c Lê Thế Nghĩa, nguyên Trưởng ban Biên giới của Chính phủ, thì cho chúng tôi biết Mực Nam Quan hiện nằm cách vạch biên giới là 800 mét và tổng số diện tích địa giới mà Việt Nam phải cắt nhượng cho Trung Quốc chỉ mất 232 km² (?). Còn vùng hải giới, theo một cán bộ trong Ban biên giới thì tỷ lệ chia lại vùng vịnh Bắc Bộ là: Việt Nam: 53.23%, Trung Quốc: 46.77%. (Theo hiệp ước ký năm 1895 giữa triều Thanh-Trung Quốc và chính quyền thực dân Pháp ở Việt Nam thì tỷ lệ là: Việt Nam: 64%, Trung Quốc: 36%), như thế có người tính cụ thể Việt Nam mất đứt 12.000km² (?) lãnh hải.

Trần trọng đề nghị các đ/c công bố công khai nội dung hai bản hiệp định để nhân dân hai nước cũng như nhân dân thế giới đều được tỏ tường chính xác. Tuy nhiên, theo truyền thống văn hóa Việt Nam thì việc cắt đất nhượng cho ngoại bang dù chỉ một cây số vuông cũng là trọng tội, chứ đâu phải tới hàng trăm hay hàng ngàn cây số. Nhớ lại hồi phái đoàn Phan Thanh Giản vâng lệnh hoàng đế Tự Đức ký hiệp ước 1867 nhượng ba tỉnh Nam Kỳ cho thực dân xâm lược Pháp đã bị dư luận nhân dân lên án dữ dội như thế nào : "Phan, Lâm mãi quốc, Triều đình khi dân" (Phan Thanh Giản và Lâm Duy Hiệp bán nước, còn Triều đình Huế thì bỏ dân). Và Hoàng đế Tự Đức đã phải làm hẳn một bài thơ già đơ xấu hổ để tránh búa rìu của dư luận, đồng thời hy vọng đánh lừa cả đương thời và hậu thế:

*Khí dân Triều trử cũ,
Mãi quốc thế gian bình,
Sử ngã chung thân diêm
Hà nhân nhập miếu đình.
(Tự Đức - Ngự chế thi tập)*

Tạm dịch:
*Tội lỗi bay: bán nước,
Tội triều đình: bỏ dân,
Khiến đời ta mang nhục,
Mặt nào gặp tiền nhân?*
(Trần Khuê dịch)

Lại nhớ khi Ủy viên Bộ Chính trị Hoàng Văn Hoan, chỉ do mâu thuẫn quan điểm với tập đoàn lãnh đạo Lê Duẩn - Lê Đức Thọ, chạy sang xin cư trú chính trị bên nước bạn Trung Quốc, lập tức đã bị Bộ Chính trị chỉ thị cho Quốc hội kết án tử hình vắng mặt. Mặc dù đến nay, thấy ông chẳng gây ra tác hại gì cụ thể,

người ta vẫn chẳng chịu tuyên bố chiêu tuyết và xóa an cho ông. Thử hỏi Bộ Chính trị Lê Khả Phiêu ký này ký hiệp ước nhượng đất, nhượng biển cho ngoại bang thì sẽ nhận được bản án nào đây cho xứng tội?

Rõ ràng Quốc hội Việt Nam có thể giờ tay biểu quyết thông qua những hiệp định có lợi cho Dân tộc và Đất nước như Hiệp định thương mại Việt- Mỹ, chứ không thể muối mặt giờ tay thông qua hai hiệp định bán nước Việt Trung. Nếu cộng sản Việt Nam cả gan biểu quyết thông qua hai bán hiệp định bán nước này thì đúng là phản bội dân tộc và chỉ càng lộ rõ thêm bộ mặt bù nhìn của mình. Còn nhân dân Việt Nam thì dù sống ở trong nước hay hải ngoại, đời nay hay đời sau dứt khoát không bao giờ chấp nhận những hiệp ước nhục nhã ấy.

Việc hai bên ký hai Hiệp định này rõ ràng lợi bất cập hại. Đ/c thử bình tâm nghĩ lại xem. Hai đảng ta đều là đảng Cộng sản, hai nước chúng ta đều là xã hội chủ nghĩa anh em, lại núi liền núi, sông liền sông, mối họ răng lạnh. Đúng như Hồ Chủ tịch kính mến của chúng tôi từng có thơ ca ngợi:

*Mối tình hữu nghị Việt Hoa
Vừa là đồng chí, vừa là anh em*

Chẳng lẽ tình anh em mà lại nở chơi xấu nhau như thế chẳng? Đã bao nhiêu thế kỷ nay, phong kiến Trung Quốc đã luôn luôn tìm dịp há hiệp bắt nạt Việt Nam, lẽ nào xã hội chủ nghĩa Trung Quốc ngày nay lại còn bảo nhau kẻ thừa truyền thống lấy thịt đè người chẳng?

Chẳng lẽ tình đồng chí mà lại nở chơi xỏ nhau như thế chẳng? Chẳng lẽ Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Trung Quốc lại không thấy rằng lấn thêm một ít lãnh địa, lấn hái như thế sẽ làm mất mặt Đảng cộng sản anh em mình như thế nào chẳng?

Lý do tồn tại của Đảng cộng sản trên đất nước này là để lãnh đạo nhân dân đứng dậy giành độc lập và tự do. Nó không thể tồn tại để quan liêu, tham nhũng, ức hiếp quần chúng hoặc tùy tiện ký nhượng đất đai sông biển của Tổ Quốc. Việc Bộ Chính trị Lê Khả Phiêu ký hai hiệp ước bất bình đẳng đã làm thiệt hại quyền lợi chung của Dân tộc Việt Nam và làm hại uy tín và thể diện của Đảng cộng sản Việt Nam. Ký hai hiệp ước bất bình đẳng này, vô tình hay hữu ý, những người lãnh đạo Đảng cộng sản và Nhà nước Trung Quốc đã đẩy người anh em đồng chí của mình ra trước vành móng ngựa của Tòa án Nhân dân và Tòa án Lịch sử. Một bên tự vạch áo cho thiên hạ thấy mình là kẻ theo chủ nghĩa sô-vanh nước lớn, còn một bên trở thành kẻ tội đồ bán nước.

Cả hai Đảng vẫn đang hô lớn rằng mình là những người trung thành với chủ nghĩa Mác lại có thể hành xử như thế được sao? Giả như Mác và Ăng-ghe-nhê sống lại hẳn cả hai ông đều phải đau buồn và xấu hổ về những đệ tử của mình vạch trần hai ông phải chết thêm một lần nữa. Đúng như Đ/c Lý Thụy Hoàn đã nói trước Đảng bộ Thượng Hải: "Chúng ta chẳng có ai hiểu chủ nghĩa Mác. Chúng ta chỉ lừa dối nhau thôi."

Nhưng đau nhất vẫn là nhân dân Việt Nam và nhân dân Trung Quốc. Hơn một nửa thế kỷ đi theo Đảng cộng sản, rồi cuộc vẫn là một cuộc sống thiếu tự do và dân chủ, lại còn đeo đẳng những mối hận thù dân tộc. Và còn nhân dân ở Thế giới thứ ba cũng như phần Nhân loại đang quần quai trong áp bức và đói khổ, họ phải suy nghĩ sao đây về người cộng sản, về chủ nghĩa xã hội, họ còn biết đặt niềm tin và hy vọng vào ai đây?

Liên Xô vĩ đại đã sụp đổ và tan rã một cách đau đớn chẳng lẽ lại chưa thức tỉnh chúng ta hay sao, không mang lại cho chúng ta một bài học kinh nghiệm nào chẳng? Về nguyên nhân sụp đổ của Liên Xô, mỗi nơi nói một phách. Nhưng theo sự nghiên cứu riêng của chúng tôi, một trong những nguyên nhân chủ yếu của sự sụp đổ đó nằm trong Điều 6 của Hiến pháp Liên Xô. Cái Điều 6 này đã đặt Đảng cộng sản vào vị thế

siêu quyền lực, trên cả Nhân dân, Quốc hội và Luật pháp, không chịu một sự giám sát, kiểm sát nào cả. Nó dẫn Đảng cộng sản đến tình trạng độc tài chuyên chế, suy thoái và sụp đổ không thể nào cứu vãn nổi.

Sau khi Bộ Chính trị Lê Duẩn cho sao chép Điều 6 của Hiến Pháp Liên Xô thành Điều 4 của Hiến Pháp Việt Nam, nhiều người đã khuyến cáo nên bỏ đi vì nó gây ra quá nhiều tai họa, mà một trong những tai họa đó là tham nhũng tràn lan thành quốc nạn. Nay lại thêm một tai họa tày trời nữa là việc ký hiệp ước dâng đất, dâng biển cho các đồng chí. Nếu không có Điều 4, không tự coi mình là lực lượng đứng trên cả Nhân dân, Quốc hội và Luật pháp, thử hỏi Bộ Chính trị Lê Khả Phiêu có dám tùy tiện ký những hiệp ước bán nước như vậy không, dù cho có sức ép của Ban cố vấn hoặc sức ép từ phía các đồng chí. Đáng lẽ Bộ Chính trị Lê Khả Phiêu phải hỏi ý kiến Quốc hội hoặc trưng cầu ý kiến của Nhân dân chứ? Mà nếu đã biết dựa vào sức mạnh của Nhân dân thử hỏi ai ép nổi họ mắc sai lầm và phạm tội trầm trọng đến mức đó.

Vừa qua, sự bất bình chính đáng của các vị lão thành cách mạng và tướng lĩnh hưu trí cũng như làn sóng phản đối của đồng bào trong nước và kiều bào hải ngoại trước tội ác trời không dung, đất không tha này chứng tỏ bản lĩnh chính trị và sức mạnh tinh thần của nhân dân Việt Nam vẫn thường trực sống động và mãnh liệt nhường nào! Nếu nhân dân Trung Quốc lương thiện hiểu rõ chuyện sai trái tội lỗi này chắc cũng bất bình chẳng khác gì nhân dân Việt Nam. Các đ/c cứ thử cắt một phần đất biên giới của Trung Quốc nhượng cho ngoại bang xem nhân dân Trung Quốc sẽ phản ứng ra sao. Và với lương tri của mình, liệu Việt Nam có thể làm ngơ không lên tiếng ủng hộ nhân dân Trung Quốc anh em của mình được chăng?

Ôi, mấy nước xã hội chủ nghĩa còn lại, bây giờ lại cần lẫn chiếm đất đai của nhau, bắt nạt, ức hiếp nhau để chứng tỏ tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và tinh thần Quốc tế xã hội chủ nghĩa hay sao? Đúng là ta đang làm trò cười cho thế giới tư bản chủ nghĩa và cho con cháu đời sau.

Tất nhiên, những nhà lãnh đạo cộng sản Việt Nam và Trung Quốc cứ có thể quên đi mọi thứ tình nghĩa. Nhưng chẳng lẽ lại không còn ai lưu tâm tới khía cạnh pháp lý của vấn đề? Chúng tôi nghĩ rằng cả hai Đảng và hai Nhà nước chúng ta nên ngồi lại thảo luận để đi tới những thỏa thuận mới về địa giới và hải giới phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của cả hai dân tộc Việt - Trung. Nếu không, nhân dân Việt Nam chúng tôi lại phải nhờ đến Liên Hiệp Quốc làm trọng tài phân xử. Hoặc phải nhờ đến một Tòa án quốc tế phán quyết. Vì nhiều luật gia Việt Nam và quốc tế quan tâm nghiên cứu những hiệp ước bất bình đẳng này cũng đang lần lượt lên tiếng trên các diễn đàn và các cơ quan ngôn luận. Hy vọng chúng ta có thể thu xếp ôn hòa với nhau để khỏi phải làm phiền đến Công pháp quốc tế. Chúng tôi cũng sẽ có một bức thư gửi đến Luật sư Chủ tịch Fidel Castro để đề nghị đồng chí ấy, với tư cách người đứng đầu một nhà nước xã hội chủ nghĩa rất sành sỏi về luật pháp quốc tế, lên tiếng về vấn đề nan giải này.

Thư bắt tận ngón. Chúng tôi kính gửi tới đồng chí lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe. Rất mong nhận được những ý kiến chỉ giáo của đồng chí.

Kính thư
Trần Khuê

Địa chỉ liên lạc:
Trần Khuê
296 Nguyễn Trãi Q.5
TP Hồ Chí Minh - Việt Nam

Vấn đề Biên Giới và Hai Đảo Việt Nam.

Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế (CTNBVN)

Vấn đề biên giới trên đất liền & trên biển :

- 1858 Pháp nổ phát súng đầu tiên đánh vào Đà Nẵng.
- 1862 Pháp chiếm miền Nam
- 1884 đặt ách thống trị trên toàn quốc Việt Nam.
- 1895 Pháp vẽ bản đồ Đông Dương sau khi ký hiệp ước với triều đình Mãn Thanh ấn định biên giới dài 1300 km giữa Việt Nam và Trung Quốc

Để chống Pháp, Hồ Chí Minh thành lập đảng Cộng Sản Đông Dương, hoạt động ở cả Việt-Mên-Lào, với sự trợ giúp của đảng Cộng Sản Trung Quốc. Năm 1941, Hồ Chí Minh về Việt Nam lập chiến khu dọc theo biên giới tiếp giáp với Trung Quốc. Để bảo đảm an toàn, đoạn đường chót tầu hỏa và đường bộ của Trung Quốc ăn sâu vào lãnh thổ Việt Nam có nơi 500 mét, nhiều nơi đến cả cây số và dùng nơi này làm cơ quan đầu não, huấn luyện cán bộ, dưỡng quân, tiếp nhận và cất giấu vũ khí. Nếu Pháp hành quân hay dùng máy bay oanh tạc vùng này, Trung Quốc sẽ la ầm lên là vi phạm lãnh thổ của họ.

- 1954 chia đôi đất nước.

Vì cần phát động chiến tranh với miền Nam, hai đảng Cộng Sản Việt Nam và Trung Quốc ký thỏa thuận ngầm đường biên "liền phương liền", "núi liền núi sông liền sông" và Phạm Văn Đồng còn chính thức gửi công hàm ngày 14 tháng 9 năm 1958 lên tướng công nhận hải phận của Trung Quốc là 12 hải lý, tính nhờ Trung Quốc bảo vệ đũa 3/4 biển Đông bên ngoài lãnh hải Bắc Việt vì lúc đó Hà Nội chưa có Hải Quân.

- 1972 Trung Quốc ký thông cáo chung Thượng Hải với Mỹ để lộ rõ ra chiều hướng chuyển từ đối đầu sang hợp tác, cho phép Mỹ rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam kéo theo tiến trình giải quyết chiến tranh VN với hiệp định Paris ra đời vào ngày 27-1-1973.
- Tháng Giêng năm 1974, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa bảo vệ quần đảo Hoàng Sa giao chiến với Hải Quân Trung Quốc. Quần đảo này nằm ở 140 30' - 170 00' độ vĩ bắc và 111 030' - 114 000' độ kinh đông, ngang ngoài khơi tỉnh Đà Nẵng. Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa đi vòng đánh từ Bắc xuống, Hải Quân Trung Quốc đánh bọc hậu từ phía Nam lên. Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa thua, Trung Quốc chiếm giữ đảo và giam giữ một số tù binh nhưng đối xử tử tế và sau đó thả cho về. Sự việc xảy ra chỉ hai ngày sau khi Ngoại Trưởng Mỹ Henry Kissinger gặp những nhà lãnh đạo Bắc Kinh. Mỹ không lên tiếng và Hải Quân Mỹ đang tuần tra trong vùng khi xảy ra tranh chấp đã phớt lờ không can thiệp, bênh vực Hải Quân VNCH, nhưng điều kinh ngạc và nổi bật nhất là chính quyền Hà Nội đã không có một lời phản kháng. Nếu Hà Nội tự nhận là đại diện hợp pháp cho Việt Nam và nếu họ còn cho Hoàng Sa là của Việt Nam thì trên phương diện pháp lý họ phải lên tiếng phản đối Trung Quốc xâm lăng và xác nhận chủ quyền khi một cuộc tranh chấp như thế xảy ra. Cũng trong thời gian này, Trung Quốc, Việt Nam Cộng Hòa, Malaysia, Philippine, Brunei lên tiếng đòi chủ quyền quần đảo Trường Sa ngang ngoài khơi Vũng Tàu.
- Từ năm 1975 đến cuối năm 1978, biên giới Việt Nam-Campuchia triển miển rối loạn. Đầu năm 1979 Việt Nam tiến quân sang Campuchia.

Trung Quốc liền ra tay đánh vào biên giới phía Bắc của Việt Nam, nói là trừng phạt đây cho Việt Nam một bài học. Trung Quốc coi vùng mà trước đây Hà Nội giao cho họ như bảo đảm an toàn dùm là phần đất của họ.

- 199. Việt Nam và Trung Quốc nối lại quan hệ ngoại giao. Vấn đề biên giới trên bộ và trên biển được đặt ra tương đương lại, nhưng khi ngồi vào bàn hội nghị, Việt Nam bị thất thế vì Trung Quốc đưa ra những văn kiện ký kết năm 1958 giữa hai chính phủ và hai đảng và vì đã không lên tiếng xác nhận chủ quyền ở Hoàng Sa khi xảy ra cuộc tranh chấp năm 1974 giữa Trung Quốc và Việt Nam Cộng Hòa. Hà Nội muốn trở lại đường biên giới ký kết giữa Pháp và triều đình Mãn Thanh, nhưng Bắc Kinh bác, bắt phải dựa trên những ký kết với nhau trong quá khứ, lấy lý do là hai đảng vẫn còn hiện hữu mà lại đang nắm chính quyền, không có chuyện công nhận những việc mà phong kiến và thực dân thiết lập. Phía Việt Nam đuối lý, đành ngầm bỏ hòn làm ngọt, nhượng bộ hoàn toàn những đòi hỏi của Trung Quốc, mất gần 1000 km² trên vùng biên giới phía Bắc. Thua mẹ gở bãi cào, Hà Nội dè dặt tiêu bản lấn chiếm biên giới Lào và Campuchia. Phía Lào và Campuchia muốn trở lại đường biên giới mà Pháp vẽ năm 1895, nhưng Việt Nam lại bác bỏ, chỉ muốn dựa trên cột mốc mới ấn định bởi một vài văn kiện do Hà Nội ép Lào và Campuchia ký hồi gần đây, lưu manh hơn nữa là Hà Nội đưa dân đến lập nghiệp chiếm cứ những vùng đất an gian. Hiện nhân dân Lào và Campuchia rất phẫn oán về vụ này.

Cuối năm nay 2001, Quốc Hội bù nhìn Việt Nam n... luật thông qua hiệp ước về biên giới Việt-Trung. Không một người dân nào được biết rõ nội dung của bản hiệp ước này. Hà Nội chỉ loan báo vắn tắt là hai bên sẽ cắm mốc biên giới vào đầu năm 2002. Chúng ta đòi hỏi nhà cầm quyền Hà Nội phải công bố đầy đủ chi tiết về bản hiệp ước biên giới này và chúng ta sẽ không công nhận bất cứ nhượng bộ nào về đất đai cho ngoại bang.

Vấn đề Hoàng Sa & Trường Sa

Nhờ những tiến bộ về khoa học nhất là trong phạm vi kỹ thuật vi điện tử nhân loại đã bắt đầu có thể khai thác tài nguyên ở dưới đáy biển. Lục địa chỉ chiếm có 29% diện tích của trái đất và nguồn tài nguyên đã cạn vì bị khai thác đồng đả qua bao nhiêu thế kỷ trong khi đó biển cả chiếm đến 71% mà tài nguyên phong phú còn nguyên vẹn chưa từng bị khai thác vì không có kỹ thuật. Do đó, lục địa không còn là miếng mồi ngon cho các siêu cường tranh chấp nữa, mục tiêu béo bở bây giờ là đáy biển. Trước đây, khi sức mạnh chỉ phớt thoảng giới là quân sự, một số các hòn đảo được coi là quan yếu vì là vị trí chiến lược giúp cho vấn đề hành quân. Nhưng nay sức mạnh chỉ phớt thoảng giới đang chuyển dần sang kinh tế, một số những hòn đảo khác đột nhiên trở thành quan trọng vì có liên quan trực tiếp đến bản đồ tài nguyên dưới đáy biển. Hoàng Sa và nhất là Trường Sa nằm trong trường hợp này. Chính vì vậy mà qua bao nhiêu thế kỷ không có những tranh chấp gì về hai quần đảo này nhưng đúng một lúc vào năm 1974 nhiều nước đã nhao nhao lên đòi chủ quyền về hai quần đảo này.

Vấn đề khai thác đáy biển dẫn đến vấn đề phân chia tài nguyên dưới đáy biển. Chắc chắn các siêu cường nắm kỹ thuật các môn soạn thảo các luật có lợi cho mình. Đã có đề nghị : Đáy biển sâu hơn 200m thuộc về tất cả các nước. Xung sâu hơn 200m ai có kỹ thuật khai thác tài nguyên kiếm được sẽ thuộc về người đó. Ai cũng hiểu là chỉ có các siêu cường giàu có mới có đủ điều kiện và kỹ thuật để làm.

Vấn đề khai thác lòng biển và đáy biển sẽ còn nhiều tranh cãi và tranh chấp. Một số nước đã đơn phương tuyên bố thêm lục địa thuộc về quốc gia họ dài tới 200 hải lý, hải phận nước này chồng lên hải phận nước kia gây nên tranh chấp liên quan đến nhiều quốc gia. Các nước giàu thực sự quan tâm đến phạm vi rộng lớn hơn nhiều đó là khai thác tài nguyên sâu trong lòng đáy biển ở trong hải phận quốc tế. Đối với các đảo mà chủ quyền không rõ ràng có nhiều nước tranh chấp, họ có chiều hướng ủng hộ quốc tế hóa những đảo đó.

nhằm có thể đảm bảo an ninh và không bị quốc hữu hóa trong khi khai thác. Vì lợi nhuận nhiều, họ sẵn sàng trả tiền thuê cao, các quốc gia tranh chấp sẽ chia nhau theo một thỏa thuận nào đó.

Lập luận của dân tộc ta

Chúng tôi quan niệm rằng đất nước Việt Nam là của chung cho mọi người dân Việt Nam, tất cả mọi công dân Việt Nam, trong cũng như ngoài nước đều có bốn phần bảo vệ lãnh thổ, tài nguyên của Việt Nam do tiền nhân đã dày công để lại. Không ai được độc quyền yêu nước và cũng không một ai, một đoàn thể hay đảng phái nào trong hải cẩu hoặc cách nào có thể nhân danh dân tộc Việt Nam ký kết những văn kiện bán nước cho ngoại bang. Trên căn bản đó, chúng tôi đề nghị:

- Về vấn đề biên giới trên bộ. Nhân dân ta không bị ràng buộc bởi hiệp định

phân định đường biên giới trên bộ mới ký kết năm 2001 giữa Hà Nội và Bắc Kinh và cũng sẽ không công nhận một mốc sắp cắm mà chỉ coi đây như là bước sai lầm dẫm đạp phải theo lao của Bộ Chính Trị đảng Cộng Sản Việt Nam, đặt quyền lợi của đảng trên quyền lợi tổ quốc, dấn dẫm để được Trung Quốc ủng hộ, hy vọng được tiếp tục ngồi lại thống trị nhân dân ta. Nhân dân ta không coi những thỏa thuận ngầm giữa Hà Nội và Bắc Kinh là có giá trị, toàn bộ vấn đề biên giới trên bộ phải trở lại bản đồ do Pháp vẽ năm 1895 cho cả ba biên giới tiếp giáp Trung Quốc, Lào và Campuchia. Sở dĩ chúng tôi đề nghị dùng bản đồ này vì đây là bản đồ đầu tiên được vẽ một cách khoa học và vô tư bởi các chuyên viên về địa dư của Pháp. Chỉ có dùng bản đồ biên giới do Pháp vẽ chúng ta mới hy vọng tránh khỏi những tranh chấp triền miên và tạo được một nền hòa bình vĩnh cửu cho bán đảo Đông Dương. Nhân dân ta cũng tố cáo trước dư luận trong nước và quốc tế sự hèn hạ của tập đoàn Bộ Chính Trị đảng Cộng Sản Việt Nam để mất đất tổ tiên để lại cho Trung Quốc nhưng lại đi hiệp định chiếm đất của Lào và Campuchia

- Về vấn đề hai đảo. Nhân dân ta muốn giải quyết hòa bình những tranh chấp về các hải đảo dựa trên

a. Luận cứ các bên dựa và định dẫn sự hiện diện từ xưa trên đảo.

b. Năm nhiều it trên thêm lục địa.

Luật biển của Liên Hiệp Quốc năm 1982

- Bảo đảm quyền lợi và an ninh cho giới khai thác tài nguyên đáy biển

Điều cần nên lên ở đây là các cường quốc muốn quốc tế hóa các hải đảo đang tranh chấp để khai thác kinh tế với quy chế hợp chế, nghĩa là các nước đang tranh chấp là chủ nhưng không được có các hoạt động quân sự và không có quyền quốc hữu hóa ngược lại họ có quyền tham gia vào các cuộc thương thảo trong việc khai thác vùng biển xung quanh các đảo này và chia lợi nhuận. Trong mọi trường hợp các nước khai thác tài nguyên đáy biển cần theo đúng luật lệ và các hiệp ước quốc tế không được ý mạnh làm cần. Tóm lại, một các tổng quát, quyền lợi của các nước tranh chấp sẽ được giải quyết tính toán theo vị quan trọng của những đảo trong vấn đề tài nguyên đáy biển. Chúng ta cần nắm vững những điểm này để bảo vệ quyền lợi đất nước trong những cuộc thương thảo tương lai về quy chế của các đảo này.

BS Nguyễn Đan Quế